

Số: 37/2022/QĐST-DS

C, ngày 19 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 279/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả Tận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Cẩm Y**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ấp H, xã K, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* Bà **Mai Thị Ngọc T**, sinh năm 1981.

Ông Mạc Trọng Đ, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Ông Đ vắng mặt tại ngày hòa giải, có văn bản xác nhận ngày 09/6/2023).

2. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Mạc Trọng Đ và bà Mai Thị Ngọc T đồng ý trả cho bà Phan Thị Cẩm Y 1.018.870.000đồng(Một tỉ không trăm mười tám triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng). Thời gian trả cụ thể như sau:

- Ngày 19/6/2023 trả 50.000.000đồng

- Ngày 19/9/2023 trả 968.870.000đồng

Nếu ông Đ, bà Mai vi phạm nghĩa vụ trả tiền dù chỉ 01 lần thì bà Y có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn nợ mặc dù chưa tới thời

hạn trả tính từ thời điểm ông Đ, bà Mai vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày bà Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đ, bà Mai chậm thi hành đối với khoản tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

-Về án phí: Bà Mai Thị Ngọc T, ông Mạc Trọng Đ chịu 21.283.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại bà Phan Thị Cẩm Y 21.283.000đồng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai T số 0011435 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN TỬ ANH